

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI

Quyết định giám đốc thẩm

Số: 17 /2024/KDTM-GĐT

Ngày 05/9/2024

V/v “Tranh chấp hợp đồng khoán kinh doanh”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ỦY BAN THẨM PHÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao gồm có:

Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Thành Quang - Thẩm phán cao cấp;

Các thành viên: Ông Phạm Văn Tuyên - Thẩm phán cao cấp;

Ông Vũ Minh Tuấn - Thẩm phán cao cấp.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Vinh – Thẩm tra viên chính.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Vũ Thị Thúy - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 05/9/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án kinh doanh thương mại “Tranh chấp hợp đồng khoán kinh doanh” giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Cổ phần Công nghệ phẩm H; địa chỉ trụ sở: Số 84-86 đường Đ, phường M, quận H, thành phố Hải Phòng; địa chỉ giao dịch: Số 53, đường L, phường C, quận N, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Đặng Thị Hồng H – Giám đốc công ty.

Người đại diện hợp pháp: Bà Cao Thị Thanh H1, ông Đào Hồng Th, ông Nguyễn Thế O (Văn bản ủy quyền ngày 10/3/2021).

Bị đơn: Công ty Cổ phần năng lượng B; địa chỉ trụ sở: Số 24/31 phố B, phường M, quận H, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện hợp pháp: Ông Trần Mỹ L (Văn bản ủy quyền ngày 26/5/2022).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Công ty cổ phần dịch vụ Cà phê C; địa chỉ trụ sở: Số 135/37/50 đường N, phường 22, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Người đại diện hợp pháp: Ông Lê Anh D (Văn bản ủy quyền số 30/2020-CN-GUQ ngày 26/8/2020).

- Bà Nguyễn Thị Tuyết L, sinh năm 1958; địa chỉ: số 22 L, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng.

- Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1954; địa chỉ: số 23/97 C, phường L, quận L, thành phố Hải Phòng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn là Công ty Cổ phần công nghệ phẩm H (do người đại diện hợp pháp) trình bày:

Nhà số 28A đường Q, phường H (trước đây là phường Q), quận H, thành phố Hải Phòng là tài sản được Ủy ban nhân dân (viết tắt là UBND) thành phố H giao cho Công ty Cổ phần Công nghệ phẩm H (viết tắt là Công ty công nghệ phẩm) làm trụ sở khi thành lập doanh nghiệp Nhà nước theo Quyết định số 1465/QĐ-TCCQ ngày 12/12/1992 và là một trong các điểm được đăng ký kinh doanh của Công ty công nghệ phẩm. Nhà số 28A gồm 03 tầng, diện tích khoảng 195m²/tầng. Năm 2005, Công ty công nghệ phẩm thành lập Chi nhánh Công ty Công nghệ phẩm H - Trung tâm Thiết bị văn phòng (viết tắt là Trung tâm), đặt trụ sở chi nhánh tại nhà số 28A; giao nhà số 28A cho Trung tâm trực tiếp kinh doanh và nộp khoán doanh thu về Công ty công nghệ phẩm. Theo đó, Chi nhánh hoạt động theo sự uỷ quyền của Công ty và là đơn vị hạch toán phụ thuộc.

Ngày 09/01/2016, người đại diện theo pháp luật của Công ty công nghệ phẩm theo GCNĐKDN thay đổi lần thứ 3 là bà Nguyễn Thị Tuyết L ký Văn bản số 01/UQ uỷ quyền trực tiếp cho bà Nguyễn Thị Đ là Phó Giám đốc Trung tâm thay mặt Công ty công nghệ phẩm ký Hợp đồng khoán kinh doanh số 01/HĐKKD-TTTBVP và Phụ lục hợp đồng khoán kinh doanh số 02/2017/PLHĐKKD cùng ngày 11/9/2017 với Công ty Cổ phần Năng lượng B (viết tắt là Công ty B). Hợp đồng khoán kinh doanh số 01/HĐKKD ngày 11/9/2017 có các nội dung: Công ty B nhận khoán kinh doanh toàn bộ nhà 28A để sử dụng kinh doanh theo mặt hàng đã đăng ký, được Nhà nước cho phép; thời gian khoán kinh doanh 73 tháng, bắt đầu từ ngày bàn giao mặt bằng (ngày 11/9/2017); tiền khoán 90.000.000đ/tháng, thanh toán từng quý (03 tháng/lần) bằng hình thức chuyển khoản vào 02 tài khoản đứng tên Công ty công nghệ phẩm tại Ngân hàng B và Ngân hàng TMCP P. Công ty B được phép liên doanh, liên kết và cho khoán lại một phần tài sản hay hợp đồng khoán kinh doanh này với đối tác khác tại nhà số 28A. Cùng ngày 11/9/2017, Công ty B nhận bàn giao mặt bằng và ký Hợp đồng khoán kinh doanh số 01/HĐKKD-CPNL B với Công ty cổ phần dịch vụ Cà phê C (viết tắt là Công ty cà phê) để Công ty cà phê kinh doanh đồ uống thương hiệu “H”.

Do xảy ra tranh chấp về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật, ngày 24/12/2018, Sở Kế hoạch và Đầu tư H cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (viết tắt là GCNĐKDN) thay đổi lần thứ 4 cho Công ty công nghệ phẩm, ghi nhận người đại diện theo pháp luật của Công ty công nghệ phẩm là bà Đặng Thị Hồng H. Từ khi bà H giữ vị trí Giám đốc - người đại diện theo pháp luật của Công ty công nghệ phẩm, bà H chưa được bà Nguyễn Thị Tuyết L bàn giao, báo cáo tình hình hợp tác kinh doanh, cũng như việc thực hiện các nghĩa vụ của đối tác tại điểm kinh doanh nhà số 28A.

Ngày 24/12/2018, Công ty công nghệ phẩm có các văn bản thông báo gửi Công ty B, Công ty cà phê về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật từ bà Nguyễn Thị Tuyết L sang bà Đặng Thị Hồng H và đề nghị Công ty B thanh toán tiền khoán kinh doanh từ ngày 01/01/2019 cho Công ty công nghệ phẩm theo Hợp đồng hai bên đã ký nhưng Công ty công nghệ phẩm không nhận được tiền khoán kinh doanh của Công ty B qua chuyển khoản hoặc tiền mặt trực tiếp. Căn cứ Điều 4 của Hợp đồng, Công ty B đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán cho Công ty công nghệ phẩm từ ngày 01/01/2019 cho đến nay. Công ty công nghệ phẩm khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

1. Công ty Cổ phần Công nghệ phẩm được Đơn phương chấm dứt Hợp đồng khoán kinh doanh số 01/HĐKKD-TTTBVP ngày 11/9/2017 và Phụ lục hợp đồng khoán kinh doanh số 02/2017/PLHĐKKD ngày 11/9/2017 đã ký giữa Công ty công nghệ phẩm và Công ty B.

2. Buộc Công ty B và Công ty cà phê phải trả toàn bộ nhà số 28A Q, phường H, quận H, thành phố Hải Phòng cho Công ty công nghệ phẩm mà Công ty cà phê đang quản lý sử dụng kinh doanh đồ uống thương hiệu “H”.

3. Buộc Công ty B phải trả tiền khoán kinh doanh chưa thanh toán tạm tính từ ngày 01/01/2019 đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 09/12/2021 cho Công ty công nghệ phẩm là 35 tháng 09 ngày (90.000.000đ/tháng), tương ứng số tiền là 3.177.000.000đ và tiền lãi chậm thanh toán theo mức lãi suất cơ bản của Ngân hàng Nhà nước 9,0%/năm. Trường hợp Công ty B không trả lại nhà số 28A thì tiếp tục phải trả khoản tiền khoán kinh doanh cho Công ty công nghệ phẩm tương ứng với thời gian chậm trả nhà 28A.

Tại phiên toà sơ thẩm, nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc buộc bị đơn phải trả khoản tiền lãi do chậm thanh toán.

Bị đơn là Công ty cổ phần năng lượng B (do người đại diện hợp pháp) trình bày:

Công ty B thừa nhận việc ký kết Hợp đồng khoán kinh doanh số 01/HĐKKD-TTTBVP và Phụ lục hợp đồng khoán kinh doanh số 02/2017/PLHĐKKD cùng ngày 11/9/2017 với Công ty công nghệ phẩm. Trên cơ sở hợp đồng hợp tác kinh doanh số 01/HĐKKD-TTTBVP nêu trên, Công ty B ký Hợp đồng khoán kinh doanh số 01/HĐKKD-CPNL B ngày 11/9/2017 với Công ty cà phê.

Quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty B đã thanh toán tiền khoán kinh doanh cho Công ty công nghệ phẩm đúng với Thông báo ngày 06/12/2017 và Công văn ngày 28/12/2018 của Chi nhánh Công ty công nghệ phẩm do bà Nguyễn Thị Đ ký, chỉ định thanh toán bằng hình thức chuyển khoản vào 02 tài khoản đứng tên Công ty công nghệ phẩm tại Ngân hàng B và Ngân hàng TMCP P hoặc chuyển tiền mặt trực tiếp. Do đó, Công ty B không vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng.

Ngoài ra, Công ty B trình bày không ký Hợp đồng khoán kinh doanh với Công ty công nghệ phẩm nên không biết đơn vị khởi kiện Công ty B có phải là

Công ty công nghệ phẩm có Chi nhánh ký Hợp đồng với Công ty B hay không? Việc tranh chấp liên quan đến nhà số 28A, Công ty B chỉ được biết từ khi Công an quận H, thành phố Hải Phòng đề nghị Công ty B cung cấp tài liệu liên quan đến Công ty cả phê đang quản lý nhà số 28A, sau đó được Tòa án triệu tập đến để giải quyết tranh chấp trong vụ án này.

Vì những lý do trên, Công ty B đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty công nghệ phẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị Đ trình bày: Bà được giao nhiệm vụ Phó Giám đốc Trung tâm thực hiện việc quản lý, báo cáo mọi hoạt động kinh doanh của Chi nhánh tại nhà số 28A cho bà Nguyễn Thị Tuyết L - người bổ nhiệm và ký Hợp đồng lao động với bà. Ngày 09/01/2016, bà Nguyễn Thị Tuyết L (Giám đốc Công ty công nghệ phẩm theo GCNĐKDN thay đổi lần thứ 3 do Sở Kế hoạch và Đầu tư H cấp) ký Văn bản số 01/UQ ủy quyền trực tiếp cho bà ký Hợp đồng khoán kinh doanh số 01/HĐKKD-TTTBVP ngày 11/9/2017, Phụ lục hợp đồng khoán kinh doanh số 02/2017/PLHĐKKD ngày 11/9/2017 với Công ty B. Bà xác nhận ngày 06/12/2017 và ngày 28/12/2018, với tư cách Phó Giám đốc - Trung tâm, bà có ký các văn bản chỉ định Công ty B thanh toán tiền khoán cho Công ty công nghệ phẩm bằng hình thức chuyển tiền mặt hoặc chuyển khoản vào số tài khoản 019843170001 tại Ngân hàng B và số tài khoản 099704070001652 tại Ngân hàng TMCP P, tên chủ các số tài khoản là Công ty công nghệ phẩm. Quá trình quản lý nhà số 28A, bà đã thực hiện đúng nhiệm vụ, báo cáo mọi hoạt động tại nhà số 28A cho bà Nguyễn Thị Tuyết L. Công ty B đã trả tiền khoán cho Trung tâm và bà chuyển về Phòng Kế toán Công ty công nghệ phẩm. Đến nay, Công ty B vẫn thực hiện thanh toán tiền khoán cho Trung tâm. Vì vậy, đối với các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà Đ đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập nhiều lần nhưng Công ty cả phê không hợp tác, không có ý kiến, quan điểm đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Sau khi Tòa án ban hành Quyết định xem xét, thẩm định tại chỗ tài sản tại nhà số 28A, Công ty cả phê có văn bản thể hiện: Theo Hợp đồng khoán kinh doanh đã ký ngày 11/9/2017 với Công ty B, Công ty cả phê có quyền sử dụng nhà số 28A để kinh doanh; về các vấn đề pháp lý liên quan đến mặt bằng, chỉ khi được sự đồng ý hoặc nhận được thông báo của Công ty B thì Công ty cả phê mới đồng ý việc Tòa án tiến hành xem xét, thẩm định tại chỗ nhà số 28A.

- Tòa án cấp sơ thẩm triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng bà Nguyễn Thị Tuyết L không hợp tác. Tại Công văn số 29 đề ngày 21/11/2020 (do bà Nguyễn Thị Tuyết L ký, đóng dấu chức danh Giám đốc Công ty công nghệ phẩm) thể hiện: Công ty công nghệ phẩm khẳng định không khởi kiện Công ty cả phê tại nhà số 28A. Việc bà Đặng Thị Hồng H lấy danh nghĩa Công ty công nghệ phẩm khởi kiện là bất hợp pháp vì bà H là người ngoài vào mua cổ phần của Công ty, chưa đăng ký hợp pháp. Sở Kế hoạch và Đầu tư Hải Phòng có tình cấp sai GCNĐKKD lần thứ 4 của Công ty, thay đổi người đại diện theo pháp luật từ bà Nguyễn Thị Tuyết L sang bà Đặng Thị Hồng H là trái luật. Bà L đã có đơn khiếu nại đến các

cấp và đang được giải quyết. Đề nghị Tòa án bác đơn khởi kiện của bà Đặng Thị Hồng H ký tên đóng dấu Công ty công nghệ phẩm.

- Công ty TNHH MTV Quản lý và Kinh doanh nhà H (viết tắt là Công ty Kinh doanh nhà) có ý kiến: Công ty Kinh doanh nhà ký hợp đồng cho Công ty công nghệ phẩm thuê 13 điểm nhà thuộc sở hữu Nhà nước trên địa bàn thành phố Hải Phòng để kinh doanh dịch vụ hợp pháp. Công ty Kinh doanh nhà không quản lý nhà số 28A mà các đương sự đang tranh chấp nên không có tài liệu giao nộp cho Tòa án. Do không liên quan, không có yêu cầu gì đến nhà số 28A nên Công ty Kinh doanh nhà từ chối tham gia tố tụng trong vụ án này.

Tại Bản án kinh doanh, thương mại sơ thẩm số 12/2021/KDTM-ST ngày 09/12/2021, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng quyết định:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn.

1.1. Công ty Cổ phần Công nghệ phẩm H được đơn phương chấm dứt Hợp đồng khoán kinh doanh số 01/HĐKKD-TTTBVP ngày 11/9/2017 và Phụ lục hợp đồng khoán kinh doanh số 02/2017/PLHĐKKD ngày 11/9/2017 đã ký giữa Công ty cổ phần Công nghệ phẩm H và Công ty cổ phần Năng lượng B.

1.2. Công ty Cổ phần Năng lượng B và Công ty cổ phần Dịch vụ cà phê C phải có nghĩa vụ bàn giao, trả lại cho Công ty cổ phần Công nghệ phẩm H nhà số 28A đường Q, phường H, quận H, thành phố Hải Phòng (toàn bộ phần diện tích nhà và đất mà Công ty cổ phần Dịch vụ cà phê C đang quản lý sử dụng theo hợp đồng khoán kinh doanh đã ký với Công ty Cổ phần Năng lượng B).

Vị trí mốc giới nhà số 28A đường Q, phường H, quận H, thành phố Hải Phòng được xác định: Phía Tây Bắc giáp Văn phòng đại diện Việt Nam AirLines từ mốc 8 đến mốc 2; Phía Đông Bắc giáp đường Hoàng Văn Thụ từ mốc 2 đến mốc 4, 5; Phía Đông Nam giáp đường Quang Trung từ mốc 4 đến mốc 6; Phía Tây Nam giáp quán liền kề (tiệm trà chanh) từ mốc 6 đến mốc 7 và giáp nhà số 28B đường Q từ mốc 7 đến mốc 8 (có trích đo Bản đồ địa chính kèm theo).

1.3. Công ty Cổ phần Năng lượng B phải trả cho Công ty cổ phần Công nghệ phẩm H số tiền khoán kinh doanh chưa thanh toán theo hợp đồng hai bên đã ký kết, tạm tính từ ngày 01/01/2019 đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 09/12/2021 là 3.177.000.000đ.

Kể từ ngày 10/12/2021, Công ty cổ phần Năng lượng B còn tiếp tục phải trả khoản tiền khoán kinh doanh cho Công ty cổ phần Công nghệ phẩm H với mức tiền khoán 90.000.000đ/tháng cho đến khi bàn giao xong toàn bộ mặt bằng nhà số 28A đường Q, phường H, quận H, thành phố Hải Phòng.

2. Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần Công nghệ phẩm H về việc buộc Công ty cổ phần Năng lượng B phải trả khoản tiền lãi chậm thanh toán.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định án phí, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo cho các đương sự.

Ngày 20/12/2021, Công ty B có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm.

Ngày 18/12/2021, bà Nguyễn Thị Đ có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm.

Tại Bản án kinh doanh, thương mại phúc thẩm số 11/2022/KDTM-PT ngày 18/7/2022, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng quyết định:

Chấp nhận một phần kháng cáo của Công ty B và bà Đ; Sửa Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 12/2021/KDTM-ST ngày 09/12/2021 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn.

1.1. Công ty Cổ phần Công nghệ phẩm H được đơn phương chấm dứt Hợp đồng khoán kinh doanh số 01/HĐKKD-TTTBVP ngày 11/9/2017 và Phụ lục hợp đồng khoán kinh doanh số 02/2017/PLHĐKKD ngày 11/9/2017 đã ký giữa Công ty cổ phần Công nghệ phẩm H và Công ty cổ phần Năng lượng B.

1.2. Công ty Cổ phần Năng lượng B và Công ty cổ phần Dịch vụ cà phê C phải có nghĩa vụ bàn giao, trả lại ngay cho Công ty cổ phần Công nghệ phẩm H nhà số 28A đường Q, phường H, quận H, thành phố Hải Phòng (toàn bộ phần diện tích nhà và đất mà Công ty cổ phần Dịch vụ cà phê C đang quản lý sử dụng theo hợp đồng khoán kinh doanh đã ký với Công ty Cổ phần Năng lượng B). Vị trí mốc giới nhà số 28A đường Q (có trích đo Bản đồ địa chính kèm theo).

1.3. Công ty Cổ phần Năng lượng B phải trả cho Công ty cổ phần Công nghệ phẩm H số tiền khoán kinh doanh chưa thanh toán theo hợp đồng hai bên đã ký kết, tạm tính từ ngày 01/01/2019 đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 09/12/2021 là 2.577.000.000đ.

Kể từ ngày 10/12/2021, Công ty cổ phần Năng lượng B còn tiếp tục phải trả khoản tiền khoán kinh doanh cho Công ty cổ phần Công nghệ phẩm H với mức tiền khoán 90.000.000đ/tháng cho đến khi bàn giao xong toàn bộ mặt bằng nhà số 28A đường Q, phường H, quận H, thành phố Hải Phòng.

2. Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần Công nghệ phẩm H về việc buộc Công ty cổ phần Năng lượng B phải trả khoản tiền lãi chậm thanh toán.

Ngoài ra, Tòa án cấp phúc thẩm còn quyết định án phí, nghĩa vụ thi hành án.

Ngày 23/9/2022, Công ty cổ phần năng lượng B có đơn đề nghị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm đối với bản án kinh doanh thương mại phúc thẩm nêu trên.

Tại Quyết định kháng nghị số 12/QĐKNGĐT-VC1-KDTM ngày 31/8/2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội kháng nghị Bản án kinh doanh, thương mại phúc thẩm số 11/2022/KDTM-PT ngày 18/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng; đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử giám đốc thẩm hủy bản án kinh doanh, thương mại phúc thẩm nêu trên và hủy Bản án kinh doanh, thương mại sơ thẩm số 12/2021/KDTM-ST ngày 09/12/2021 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm, với lý do: cần phải xác minh, đối chiếu với cơ quan thuế để làm rõ tính

hợp pháp của các chứng từ hóa đơn Công ty B cung cấp tại giai đoạn giám đốc thẩm; làm rõ số tiền khoản kinh doanh Công ty B đã trả Công ty công nghệ phẩm, đặc biệt là đối với các hóa đơn Công ty công nghệ phẩm chưa báo hủy cắt góc; số hóa đơn Công ty công nghệ phẩm tự ý báo hủy có hợp pháp không? Ngoài ra, cần làm rõ trách nhiệm của những người liên quan trong Công ty công nghệ phẩm đối với việc thu nộp số tiền khoản kinh doanh này bởi từ khi bà Đặng Thị Hồng H giữ vị trí Giám đốc - người đại diện theo pháp luật của Công ty công nghệ phẩm, bà H chưa được bà Nguyễn Thị Tuyết L (người đại diện theo pháp luật trước của Công ty công nghệ phẩm) bàn giao, báo cáo tình hình hợp tác kinh doanh, cũng như việc thực hiện các nghĩa vụ của đối tác tại điểm kinh doanh Nhà số 28A.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội giữ nguyên kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Nhà số 28A đường Q, phường H, quận H, thành phố Hải Phòng (viết tắt là nhà số 28A) là tài sản được UBND thành phố H giao cho Công ty công nghệ phẩm làm trụ sở kể từ khi thành lập Doanh nghiệp Nhà nước năm 1992. Năm 2005, Công ty công nghệ phẩm đăng ký thành lập Trung tâm Thiết bị văn phòng, là chi nhánh của Công ty công nghệ phẩm; bàn giao nhà số 28A cho Trung tâm trực tiếp kinh doanh và nộp khoản doanh thu về Công ty công nghệ phẩm nên Công ty công nghệ phẩm có quyền cho thuê lại nhà số 28A. Do Công ty công nghệ phẩm có sự thay đổi về người đại diện theo pháp luật nên đã đề nghị Công ty B ký lại các hợp đồng khoản kinh doanh; yêu cầu Công ty cả phê giao trả nhà số 28A nhưng Công ty B, Công ty cả phê không hợp tác. Vì vậy, Công ty Công nghệ phẩm khởi kiện đề nghị Tòa án tuyên bố đơn phương chấm dứt Hợp đồng khoản kinh doanh số 01/HĐKKD-TTTBVP ngày 11/9/2017 và Phụ lục Hợp đồng khoản kinh doanh số 02/2017/PLHĐKKD ngày 11/9/2017 giữa Chi nhánh Công ty công nghệ phẩm – Trung tâm Thiết bị văn phòng với Công ty B; Công ty B và Công ty cả phê phải bàn giao tài sản là nhà số 28A cho Công ty công nghệ phẩm và buộc Công ty B phải có nghĩa vụ trả tiền khoản kinh doanh chưa thanh toán cho Công ty Công nghệ phẩm từ ngày 01/01/2019 đến ngày xét xử sơ thẩm. Công ty B cho rằng Công ty B đã thanh toán tiền khoản kinh doanh theo đúng hợp đồng đã ký kết nên không đồng ý yêu cầu khởi kiện của Công ty công nghệ phẩm. Như vậy, trong vụ án này, các đương sự không tranh chấp về giá trị pháp lý của Hợp đồng khoản kinh doanh số 01/HĐKKD-TTTBVP ngày 11/9/2017 và Phụ lục Hợp đồng khoản kinh doanh số 02/2017/PLHĐKKD ngày 11/9/2017, chỉ tranh chấp về tiền khoản kinh doanh (tiền thuê nhà).

[2] Quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm và cấp phúc thẩm, Công ty B xuất trình 11 Ủy nhiệm chi phô tô thể hiện Công ty B chuyển tiền cho Công ty công nghệ phẩm tiền đặt cọc, thanh toán tiền khoản kinh doanh đợt 1 (ngày 08/12/2017) đến đợt 5 (ngày 10/12/2018) và 21 Hóa đơn giá trị gia tăng (bản phô tô) gồm: 06 hóa đơn từ ngày 30/11/2017 đến ngày 11/12/2018 (số tiền thanh toán được thể hiện qua các lần chuyển khoản vào tài khoản của Công ty công nghệ phẩm) và 15 hóa đơn từ ngày 10/3/2019 đến ngày 27/4/2021). Do Công ty B

không cung cấp bản chính các Hóa đơn giá trị gia tăng nên Tòa án cấp phúc thẩm buộc Công ty B phải thanh toán trả cho Công ty cổ phần Công nghệ phẩm Hải Phòng số tiền khoản kinh doanh chưa thanh toán theo hợp đồng hai bên đã ký kết, tạm tính từ ngày 01/01/2019 đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 09/12/2021 là 2.577.000.000đ.

[3] Trong giai đoạn giải quyết đơn đề nghị giám đốc thẩm, Công ty B cung cấp 25 hóa đơn giá trị gia tăng (liên 2 - bản chính) từ ngày 30/11/2017 đến ngày 14/12/2021 và các Phiếu chi từ ngày 25/4/2019 đến ngày 14/12/2021; Biên bản đối chiếu và xác nhận công nợ ngày 31/12/2019, ngày 31/12/2020, ngày 30/4/2021, ngày 14/12/2021 giữa Công ty B và Chi nhánh Công ty công nghệ phẩm – Trung tâm.

[4] Xét thấy, tổng số tiền Công ty B đã thanh toán cho Công ty công nghệ phẩm theo 20 hóa đơn (từ tháng 01/2019 đến hết tháng 12/2021) là 3.388.950.000đ (nhiều hơn so với số tiền Bản án phúc thẩm buộc Công ty B thanh toán cho Công ty công nghệ phẩm là 811.950.000đ). Tuy nhiên, trong số 20 hóa đơn này, có 11 hóa đơn (số 0005483, số 0005485, số 0005487, số 0005488, số 0005492, số 0005490, số 0005494, số 0005497, số 0005498, số 0005499, số 0005500) đã được Công ty công nghệ phẩm thông báo hủy hóa đơn bằng phương pháp cắt góc gửi Cục Thuế H ngày 29/01/2019 và được Cục Thuế H xác nhận. Số tiền thanh toán theo 11 hóa đơn nêu trên là 1.849.500.000đ. Đối với 09 hóa đơn chưa báo hủy cắt góc (số 0010502, số 0010503, số 0010504, số 0010505, số 0010507, số 0010508, số 0010509, số 0010510, số 0010511) số tiền thanh toán là 1.539.450.000đ. Quá trình giải quyết vụ án, bà Nguyễn Thị Tuyết L và bà Nguyễn Thị Đ xác nhận Công ty B đã thanh toán đầy đủ tiền khoản kinh doanh cho Công ty công nghệ phẩm; các Biên bản đối chiếu và xác nhận công nợ ngày 31/12/2019, ngày 31/12/2020, ngày 30/4/2021 và ngày 14/12/2021 giữa Công ty B và Chi nhánh Công ty CNP - Trung tâm thiết bị Văn phòng, thể hiện: Công ty B đã trả hết số tiền khoản kinh doanh cho Công ty công nghệ phẩm đến hết tháng 10/2021.

[5] Như vậy, cần phải xác minh, đối chiếu với cơ quan thuế để làm rõ tính hợp pháp của 25 hóa đơn Công ty B cung cấp ở giai đoạn giải quyết đơn đề nghị giám đốc thẩm; làm rõ số tiền khoản kinh doanh Công ty B đã trả Công ty công nghệ phẩm, đặc biệt là đối với các hóa đơn Công ty công nghệ phẩm chưa báo hủy cắt góc; số hóa đơn Công ty công nghệ phẩm tự ý báo hủy có hợp pháp không? Ngoài ra, cần làm rõ trách nhiệm của những người liên quan trong Công ty công nghệ phẩm đối với việc thu nộp số tiền khoản kinh doanh này bởi vì từ khi bà Đặng Thị Hồng H giữ chức vụ Giám đốc - người đại diện theo pháp luật của Công ty công nghệ phẩm, bà H chưa được bà Nguyễn Thị Tuyết L (người đại diện theo pháp luật trước của Công ty công nghệ phẩm) bàn giao, báo cáo tình hình hợp tác kinh doanh, cũng như việc thực hiện các nghĩa vụ của đối tác tại điểm kinh doanh Nhà số 28A.

[6] Từ những phân tích nêu trên, xét thấy kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội là có cơ sở, cần hủy Bản án kinh doanh, thương mại phúc thẩm số 11/2022/KDTM-PT ngày 18/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng và Bản án kinh doanh, thương mại sơ thẩm số

12/2021/KDTM-ST ngày 09/12/2021 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng để giải quyết sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 337; Điều 342; khoản 3 Điều 343, Điều 345 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị số 12/QĐKNGĐT-VC1-KDTM ngày 31/8/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

2. Hủy Bản án kinh doanh, thương mại phúc thẩm số 11/2022/KDTM-PT ngày 18/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng và hủy Bản án kinh doanh, thương mại sơ thẩm số 12/2021/KDTM-ST ngày 09/12/2021 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng về vụ án “Tranh chấp hợp đồng khoán kinh doanh” giữa nguyên đơn là Công ty Cổ phần Công nghệ phẩm H với bị đơn là Công ty Cổ phần năng lượng B; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty cổ phần dịch vụ Cà phê C, bà Nguyễn Thị Tuyết L và bà Nguyễn Thị Đ.

3. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng giải quyết sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

4. Quyết định giám đốc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày Hội đồng xét xử giám đốc thẩm ra quyết định.

Nơi nhận:

- Chánh án TANDCC tại Hà Nội;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- TAND quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng (kèm HSVA);
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu P.GĐKT2, P.HCTP, P.VTLT; HSGĐT.

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
PHÓ CHÁNH ÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Chu Thành Quang